

Bản án số: 20/2017/HS-ST.

Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY -TỈNH KONTUM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà **Thiều Thị Dũng**

- **Các hội thẩm nhân dân:** 1/ Bà **Trần Thị Chính**

2/ Ông **Phạm Thanh Luyện**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Đỗ Thị Hương**- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông **Mai Văn Chính**- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HSST ngày 25/8/2017.

Đối với bị cáo: A H (Tên gọi khác: Không); Sinh năm : 1995 tại tỉnh K; Quê quán: K ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Làng R, xã Y, huyện S, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia rai; Tôn giáo: không; Con ông A B và bà Y M; Bị cáo có vợ là Y P và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại- có mặt tại phiên toà.

* **Người bị hại:** Chị **Trần Thị Duy O**, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 3, thị trấn S, huyện S, tỉnh K.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ ngày 05/4/2017, A H có ý định đi vệ sinh phía sau trường mầm non thuộc làng R, xã Y, khi đi dọc theo đường hành lang của lớp học thì A H thấy ở phòng học đầu tiên của cô giáo và các học sinh đang ngủ có một chiếc điện thoại để dưới nền nhà, lúc đó cửa sổ phòng học mở một cánh nên A H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên về sử dụng. Sau khi đi vệ sinh xong, A H leo qua tường rào của nhà trường, rồi vòng qua phía sau của lớp học thấy cửa sổ mở nên leo qua cửa sổ vào trong phòng lấy một điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S, giữa ốp điện thoại và điện thoại có một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Sau khi lấy được điện thoại A H lại leo qua cửa sổ lúc trước đã leo vào rồi đi về nhà mình tại làng R, xã Y. Về nhà được

khoảng 30 phút thì A H nhận thấy hành vi của mình là sai nên đã tìm chủ nhân của chiếc điện thoại là chị O (Giáo viên tại làng R, xã Y) để trả lại tài sản đã trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HĐĐG ngày 11/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 điện thoại Oppo F1S có giá trị là: 5.990.000đ (Năm triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo A H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ quyền công tố trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh, khung hình phạt như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo A H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 31 BLHS xử phạt bị cáo A H từ 09- 12 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh K giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Về khấu trừ thu nhập: Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo A H; Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ ngày 05/4/2017, tại Trường làng R, xã Y, huyện S, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản A H đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S, giữa ốp điện thoại và điện thoại có một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của chị O. Sau khi lấy trộm được điện thoại A H đã leo ra ngoài bằng cửa sổ lớp học và trốn về nhà. Khi phát hiện mất điện thoại, chị O đã gọi điện thoại báo Công an xã Y, các cháu H và B là học sinh tại lớp đã thấy A H từ trong phòng học ra và cầm điện thoại. Khoảng 30 phút sau, A H thấy ân hận về hành vi của mình gây ra nên đã mang tài sản trả lại cho chủ sở hữu

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HĐĐG ngày 11/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 điện thoại Oppo F1S có giá trị là: 5.990.000đ (Năm triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của A H lén lút trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 6.190.000 đồng đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng không tốt trong quần chúng nhân dân. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn bất chấp pháp luật mà phạm tội. Hội đồng xét xử

xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hai con còn nhỏ, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 31 Bộ luật hình sự để bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội là phù hợp.

Về khẩu trừ thu nhập: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, thu nhập không ổn định nên miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo A H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trả lại tài sản trộm cắp cho người bị hại, tại phiên tòa chị O không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập đến nữa.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ và trả cho chủ sở hữu là chị O vật chứng là chiếc điện thoại Oppo F1S và tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là phù hợp nên không xem xét nữa.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo A H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo A H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo A H cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện S, tỉnh K giám sát, giáo dục trong thời gian bị kết án.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo A H.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục I phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo A H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 231; 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (**08/9/2017**) bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để xin xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K.;
- VKS huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Thiều Thị Dũng